TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
Số: **269/2026**/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 392/2026/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Trung T, sinh năm 1983. CCCD 082094004115. Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay xã L, tỉnh Đồng Tháp).

- Bị đơn: Bà Lê Thị Kim T1, sinh năm 1997. CCCD 083197006523. Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Trung T và bà Lê Thị Kim T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Trung T và bà Lê Thị Kim T1 tự nguyện thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Trung T và bà Lê Thị Kim T1 chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Ông Lê Trung T và bà Lê Thị Kim T1 không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Kim T1 được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Ngọc Thảo N, sinh ngày 01/7/2021. Bà Lê Thị Kim T1 không yêu cầu ông Lê Trung T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Trung T và bà Lê Thị Kim T1 thống nhất trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Ông Lê Trung T tự nguyện chịu là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008038 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long và đã nộp xong.

+ Thi hành án dân sự tỉnh V hoàn lại cho ông Lê Trung T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê